

Số: /TTr-UBND

Xuân TrúC, ngày 17 tháng 10 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân TrúC

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

Ủy ban nhân dân xã Xuân TrúC kính trình Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi, Phòng Tài chính Kế hoạch xem xét, thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà công trình: Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân TrúC với các nội dung chính như sau:

I. Mô tả tóm tắt dự án:

- Tên dự án: Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân TrúC;
- Tổng mức đầu tư: 2.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn đồng chẵn./.)
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Xuân TrúC
- Nguồn vốn: Vốn ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ: Năm 2024-2025 bố trí 100% vốn.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2025;
- Địa điểm xây dựng: xã Xuân TrúC, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên;
- Quy mô dự án:

1. Quy mô đầu tư, giải pháp kỹ thuật chủ yếu.

- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.
- 1.1. Quy mô đầu tư: Xây dựng một số hạng mục phụ trợ cho Trạm Y tế xã Xuân TrúC gồm các nội dung chủ yếu:
 - Nhà bảo vệ: Diện tích xây dựng 12,4m².
 - Nhà để xe: Xây dựng nhà để xe ở đầu hồi phía đông của khối nhà khám và điều trị 3 tầng, diện tích 56,3 m².
 - Nhà khám và điều trị: Lắp đặt bổ sung 05 bộ vách kính khung nhôm hệ (kính 2 lớp dày 6,38mm).
 - Sân đường: Xây dựng 2.082,0m² sân và vuốt nổi vào cổng.
 - Bồn cây: Xây dựng 10 bồn trồng cây bóng mát và 206,2m tường bo vườn thuốc và tường bo sân.
 - Thoát nước: xây dựng 29 hố ga bê tông cốt thép, nắp đậy hố ga.
 - Điện chiếu sáng: Thiết kế hệ thống chiếu sáng cho khuôn viên trạm y tế bằng 04 cột đèn bát giác liền cần đơn cao 8m.

- Trang thiết bị: Lắp điều hòa, rèm cửa và bàn ghế làm việc cho một số phòng chức năng của khối nhà khám và điều trị 3 tầng mới xây dựng.

1.2. Giải pháp kỹ thuật:

a. Nhà bảo vệ: Diện tích xây dựng 12,4m², diện tích sàn 20,6 m², cao 01 tầng. Kết cấu: Móng băng BTCT mác 200 đặt trên nền đất tự nhiên gia cố cọc tre dài 2,0m, mật độ 20 cọc/m²; cột, dầm, sàn nhà đổ BTCT mác 200, tường nhà xây gạch không nung đặc với VXM75#. Hoàn thiện: Tường, trần trát VXM75# và lăn sơn 3 nước; nền lát gạch Ceramic 500x500mm, mái xây tường thu hồi, lợp tôn múi mạ màu dày 0,42mm; cửa đi, cửa sổ dùng cửa khung nhôm hệ, kính an toàn 2 lớp dày 6,38mm.

b. Nhà để xe: Xây dựng nhà để xe ở đầu hồi phía đông của khối nhà khám và điều trị 3 tầng, diện tích 56,3 m². Móng cột đổ bê tông mác 200; cột, kèo, xà gồ dùng thép hộp kết hợp thép ống mạ kẽm; mái lợp tôn múi mạ màu dày 0,42mm; nền nhà đổ BTXM mác 150 dày 12cm, phía trên lát gạch bê tông giả đá kích thước 400x400x45mm.

c. Nhà khám và điều trị: Lắp đặt bổ sung 05 bộ vách kính khung nhôm hệ (kính 2 lớp dày 6,38mm) ở đầu hồi hành lang các tầng để chống mưa hắt.

d. Sân đường: Xây dựng 2.082,0 m² sân và vuốt nổi vào công, trong đó: phần vuốt nổi vào công diện tích 19,0 m² được đổ BTXM mác 200 dày 15cm trên mặt đường hiện trạng; phần sân nội bộ phía trong diện tích 2.063,0 m² được đổ lớp móng bằng BTXM mác 150 dày 12 cm, mặt hoàn thiện lát gạch bê tông giả đá kích thước 400x400x45mm.

e. Bồn cây: Xây dựng 10 bồn trồng cây bóng mát và 206,2m tường bo vườn thuốc và tường bo sân. Bồn trồng cây bóng mát và tường bo được xây gạch không nung, vữa XM mác 75; mặt và thành bồn ốp đá granite.

f. Thoát nước: xây dựng 29 hố ga bê tông cốt thép, nắp đậy hố ga bằng thép dẹt mạ kẽm nhúng nóng sau khi gia công. Ống thu thoát nước nối các ga có tổng chiều dài 275,3m dùng bằng ống nhựa HDPE-D300.

g. Điện chiếu sáng: Thiết kế hệ thống chiếu sáng cho khuôn viên trạm y tế bằng 04 cột đèn bát giác liên cần đơn cao 8m, bóng Led công suất bóng 150W. Móng cột đèn đổ bê tông mác 200#, liên kết chân cột bằng khung bulong. Nguồn điện lấy từ tủ điện của nhà bảo vệ cấp cho các đèn chiếu sáng bằng cáp ngầm DSTA/CXV 4x4 mm² luôn trong ống nhựa gân xoắn HDPE đặt trong hào cáp, dây lên đèn CXV 2x2,5mm².

i. Trang thiết bị: Lắp điều hòa, rèm cửa và bàn ghế làm việc cho một số phòng chức năng của khối nhà khám và điều trị 3 tầng mới xây dựng.

II. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND xã Xuân Trúc về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân Trúc;

Căn cứ Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND xã Xuân Trúc về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân Trúc;

III. Phân công việc đã thực hiện

Bảng số 1

Stt	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và công nghệ ATP	107.307.707	Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND xã Xuân Trúc về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
2	Tư vấn thẩm tra Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Thái Hưng	7.612.066	
	<i>Trong đó:</i>			
	+ Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng		3.864.890	
	+ Chi phí thẩm tra dự toán	3.747.176		
3	Tư vấn Quản lý dự án	Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng Hồng Phong Hưng yên	55.961.972	
Tổng cộng giá trị thực hiện:			170.881.745	

IV. Phân công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 2

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)
1	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Ân Thi	14.250.000
2	Chi phí dự phòng	UBND xã Xuân Trúc	85.003.805
Tổng cộng giá trị thực hiện:			99.253.805

V. Phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

STT	Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	H.thức lựa chọn nhà thầu	P. thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	T.gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	T.gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc của gói thầu										
01	UBND xã Xuân Trúc	Gói thầu số 01: Thi công xây dựng, mua sắm và lắp đặt thiết bị	Thi công xây dựng, mua sắm thiết bị công trình	2.133.641.638	Nguồn vốn ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	90 ngày	Quý IV năm 2024	Trọn gói	120 ngày	Không áp dụng	Không đề xuất
		<i>Trong đó: + Chi phí thi công xây dựng</i>		1.973.550.542									
		<i>+ Chi phí thiết bị</i>		160.091.096									
02		Gói thầu số 02: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng, mua sắm và lắp đặt thiết bị	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu số 01	8.095.541		7.612.066							
		<i>Trong đó: + Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT thi công xây dựng</i>		7.612.066									
		<i>+ Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT thiết bị</i>		483.475									
03		Gói thầu số 03: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả LCNT gói thầu thi công xây dựng, mua sắm và lắp đặt thiết bị	Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả LCNT gói thầu số 01	5.500.000		2.200.000							
		<i>Trong đó: + Chi phí thẩm định HSMT thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị</i>		2.200.000									
		<i>+ Chi phí thẩm định kết quả LCNT thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị</i>		3.300.000									
04		Gói thầu số 04: Tư vấn giám sát thi công xây dựng, mua sắm và lắp đặt thiết bị	Giám sát công tác xây dựng, mua sắm và lắp đặt thiết bị cho công trình	50.341.653									
05	Gói thầu số 05: Bảo hiểm	Bảo hiểm cho công	5.885.618							120			

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia gói thầu: Việc phân chia dự án thành các gói thầu căn cứ vào nội dung dự án, tính chất của công việc, trình tự thực hiện theo thời gian và theo các nguyên tắc sau:

- Đảm bảo tính đồng bộ về mặt kỹ thuật và công nghệ của dự án, không được chia những công việc của dự án thành các gói thầu quá nhỏ, làm mất sự thống nhất, đồng bộ về kỹ thuật và công nghệ;

- Đảm bảo tiến độ thực hiện dự án;

- Đảm bảo quy mô hợp lý (phù hợp với điều kiện của dự án, năng lực của các nhà thầu hiện tại và phù hợp với sự phát triển của thị trường trong nước).

b) Giá gói thầu: Được xác định trên cơ sở theo Quyết định sau:

- Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND xã Xuân Trúc về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân Trúc;

- Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND xã Xuân Trúc về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân Trúc;

c) Nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

d) Hình thức lựa chọn nhà thầu và phương thức lựa chọn:

Hình thức lựa chọn nhà thầu đề nghị như sau:

- Đối với gói thầu: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng, mua sắm và lắp đặt thiết bị, Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả LCNT gói thầu thi công xây dựng, mua sắm và lắp đặt thiết bị và kết quả lựa chọn nhà thầu, Tư vấn giám sát và giám sát lắp đặt thiết bị, Bảo hiểm công trình, Tư vấn kiểm toán độc lập là những gói thầu tư vấn, phi tư vấn có tính chất đơn giản, giá trị thấp thì được phép chỉ định thầu rút gọn để tiết kiệm thời gian thực hiện.

- Đối với gói thầu Thi công xây dựng công trình do có giá gói thầu lớn, phức tạp nên áp dụng hình thức Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

đ) Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày đối với gói thầu Thi công xây dựng công trình; 15 ngày đối với các gói thầu còn lại.

e) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu:

- Đối với gói thầu số 01, 02, 03, 04, 05: Quý IV năm 2024.

- Đối với gói thầu số 06: Quý I năm 2025.

g) Loại hợp đồng:

Áp dụng hình thức hợp đồng trọn gói đối với tất cả các gói thầu.

h) Thời gian thực hiện hợp đồng:

- Đối với gói thầu số 01, 04, 05: Căn cứ vào khối lượng công việc của gói thầu, kiến nghị thời gian thực hiện hợp đồng là 120 ngày.

- Đối với gói thầu số 02, 03: Thời gian thực hiện hợp đồng là 90 ngày.

- Đối với gói thầu số 06: Thời gian thực hiện hợp đồng là 30 ngày.

VI. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có):

Bảng số 4

Stt	Nội dung	Giá trị
	Không có	
	Tổng giá trị các phần công việc (Kết chuyển sang bảng số 5)	0

VII. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

Stt	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	170.881.745
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	99.253.805
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	2.229.864.450
	Tổng giá trị các phần công việc	2.500.000.000
	Tổng mức đầu tư của công trình	2.500.000.000
<i>(Bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn./.)</i>		

VIII. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, UBND xã Xuân Trúc kính đề nghị Phòng Tài chính Kế hoạch xem xét, thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân Trúc.

Kính trình Phòng tài chính - kế hoạch huyện xem xét, thẩm định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Bùi Đắc Quý

DANH MỤC TÀI LIỆU

(Kèm theo Tờ trình thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu)

STT	Nội dung	Ghi chú
I	Đối với dự án	
1	<p>Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND xã Xuân Trúc về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân Trúc;</p> <p>Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND xã Xuân Trúc về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Xuân Trúc;</p>	Bản chụp
2	Văn bản pháp lý có liên quan	Bản chụp